

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số 45/2017/HSST
Ngày 11 - 9 - 2017.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Tựu.

2. Bà Võ Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2017/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Phan Văn H (tên gọi khác: H chề), sinh năm 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Phan Văn X và bà Nguyễn Thị Nh; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 09/3/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 02 (hai) năm theo quyết định số 62/2016/QĐ -TAND;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2016 cho đến nay (Có mặt).

Người bị hại: Ông Cơ A (Tên gọi khác: Cơ Duy A), sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt);

2. Bà Trần Thị B, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt);

3. Ông Lê Quang D sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Phường TC, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk (Văng mặt);

4. Ông Hồ Ngọc C, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk (Văng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Chu Thanh Ph, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk (Văng mặt);

2. Ông Nguyễn Chí Ân, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk (Văng mặt);

3. Ông Nguyễn Th, sinh năm 1959;

Nơi cư trú: Phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phan Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 19/12/2015, Phan Văn H, Lê Quang D, Trần Thị B và Hồ Ngọc C rủ nhau đi đến nhà nghỉ HML trên đường TQC, phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk thuê 02 phòng nghỉ (C và B ở 01 phòng, H và D ở 01 phòng). Khoảng 03 giờ ngày 20/12/2015, H một mình đi về nhà của gia đình H lấy một tượng gỗ phật di lạc (cao khoảng 20cm, rộng khoảng 10cm) của bị cáo và một con dao Thái lan (loại dao dùng để thái thịt), cán gỗ dài 10cm, lưỡi sắt dài 30 cm rồi đi lên lại gần nhà nghỉ giấu tượng phật vào bụi cây để đi tìm nhà nào sơ hở sẽ vào trộm cắp. Khi đi bộ ngang qua nhà của ông Cơ A tại hẻm 383, NVC, liên gia 4, tổ dân phố 9, phường TL, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk thì nghe tiếng gà gáy trong vườn nhà ông A, nên H nảy sinh ý định bắt trộm gà của nhà ông A. H leo hàng rào lưới B40 và đi đến chuồng gà của ông A bắt trộm một con gà trống giống Tân Châu. Lúc này, ông A đang nằm ngủ nghe tiếng gà kêu nên dậy mở cửa đi ra thì thấy H đang đi từ chuồng gà ra phía bờ rào sát ngoài đường. Ông A chạy đến túm cổ áo của H từ phía sau và đẩy H ngã vào hàng rào lưới B40, H liền quay người lại tay phải ôm con gà, tay trái rút dao giắt sau lưng quần chém một nhát vào mặt ông A. Sau khi bị chém, ông A thả H ra thì H ôm con gà bỏ chạy. Trong quá trình bỏ chạy, H làm rơi 01 chiếc dép phía bên phải, loại dép xốp màu xanh, nhãn hiệu Dog (đã qua sử dụng) tại vườn của ông A. Trên đường đi, H bỏ con gà và bức tượng gỗ vào một thùng giấy nhật được rồi giấu vào bụi cây gần nhà nghỉ HML. Khi về nhà nghỉ HML, H kể lại hết sự việc cho B, C và D biết. Đến khoảng 05 giờ ngày 20/12/2015, C rủ lấy gà đi đổi ma túy đá để sử dụng thì tất cả đồng ý và thuê xe Taxi đi gặp Chu Thanh Ph để đổi nhưng Ph không đồng ý. Lúc gặp Ph, thấy H giắt con dao Thái lan ở sau lưng nên Ph đã lấy con dao cất giữ (đã nộp lại cho cơ quan điều tra). Sau đó

H cùng cả nhóm quay lại nhà nghỉ HML, H đem con gà và bức tượng gỗ về nhà mình đến 02 ngày sau H mang con gà đưa cho một người đàn ông tên Tâm Đ (không rõ thân nhân, lai lịch). Ngày 22/11/2016, Phan Văn H bị bắt tạm giam để xử lý theo pháp luật.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, các đối tượng Lê Quang D, Hồ Ngọc C và Trần Thị B khai nhận là có nghe H kể về hành vi phạm tội của H nhưng H không nói rõ là chém ai, ở đâu, gây ra hậu quả như thế nào. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã nhiều lần triệu tập, nhưng các đối tượng trên đã đi khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành thông báo truy tìm, triệu tập làm việc với D, C, B nhưng đến nay các đối tượng trên vẫn không đến làm việc.

Tại bản kết luận pháp y số 99/PY-TgT ngày 12/9/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Ông Cơ A bị vết thương vùng mặt, gãy xương trán – Trán hóc mắt. Sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ thương tích là 32%. Vật gây thương tích: Sắc, bén.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 292/KLĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: 01 con gà trống Tân Châu, màu ngũ sắc (lông có 05 màu), trọng lượng 0,6 kg có giá trị 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

Bản cáo trạng số: 38/KSĐT.HS ngày 07/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, nội dung hồ sơ và bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Phan Văn H về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 133; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 12 năm đến 13 năm tù.

- Các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại ông Cơ A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 68.138.000 đồng (khấu trừ 10.000.000 đồng đã bồi thường) và bị cáo Phan Văn H cũng đã chấp nhận, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

Về xử lý vật chứng: Giữ nguyên như quyết định của cáo trạng.

Bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ.

Người bị hại (ông Cơ A) yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Văn H khai nhận: Khoảng hơn 3 giờ sáng ngày 20/12/2015, bị cáo vào vườn nhà ông Cơ A bắt trộm 01 con gà thì bị ông A phát hiện tóm cổ áo bị cáo đẩy bị cáo ngã, thì bị cáo dùng dao Thái lan chém vào mặt ông A gây ra thương tích nhằm mục đích giữ được con gà và tẩu thoát. Người bị hại ông Cơ A khai rằng: Do nghe tiếng gà kêu nhiều lần nên tôi đi ra thì thấy một người từ chuồng gà của gia đình tôi đi ra hàng rào, tôi biết người này trộm gà của tôi, nên tôi đuổi theo để bắt người này lấy lại con gà thì bị người này chém vào mặt nên tôi thả người này ra. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập, đánh giá có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để chứng minh hành vi của bị cáo Phan Văn H phạm tội “Cướp tài sản”. Tội trạng và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 133 Bộ luật hình sự.

Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác là cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm.

2.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60%;

.....

[2] Xét hành vi của bị cáo Phan Văn H thì thấy rằng: Mặc dù, hành vi lên lút của bị cáo lúc đầu chỉ nhằm mục đích trộm cắp 01 con Gà (trị giá 500.000 đồng) chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên, sau khi bị phát hiện, ông Cơ A đã cầm cổ áo đẩy bị cáo ngã để lấy lại con gà, thì bị cáo đã sử dụng vũ lực bằng cách dùng dao chém vào mặt ông A (gây thương tích 32%) khiến ông A rơi vào tình trạng không thể chống cự, quản lý được tài sản để bị cáo thực hiện ý đồ là chiếm đoạt bằng được tài sản. Tại cơ quan điều tra

và tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận mục đích bị cáo dùng dao chém ông A là để giữ bằng được tài sản (là 01 con gà) và bị cáo cũng đã chiếm đoạt được tài sản. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Cướp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 133 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây tác hại xấu về nhiều mặt cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản mà còn xâm hại đến nhân thân, sức khỏe của người bị hại một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Bị cáo là người có tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu học tập, rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội mà lại ham chơi, nghiện ngập. Mục đích chiếm đoạt tài sản cũng chỉ để đổi lấy ma túy sử dụng. Sau khi trộm cắp tài sản, đến ngày 03/01/2016 bị cáo đang sử dụng ma túy thì bị bắt nên Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện. Với ý thức coi thường pháp luật và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, đồng thời cách ly bị cáo Phan Văn H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp, để bị cáo được cải tạo, giáo dục bản thân thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho ông Cơ A 10.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi áp dụng hình phạt.

[6] Đối với các đối tượng Hồ Ngọc C, Lê Quang D và Nguyễn Thị B, đã đi khỏi địa phương đến nay vẫn chưa rõ địa chỉ. Do đó, cơ quan điều tra đã tách hành vi của C, D, B để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông Cơ A yêu cầu bị cáo phải bồi thường 68.139.000 đồng, gồm các khoản chi phí sau:

- + Tiền trị giá 01 con gà mà bị cáo chiếm đoạt: 500.000 đồng;
- + Tiền viện phí thuốc men: 13.439.000 đồng;
- + Tiền xe cấp cứu và tái khám: 8.200.000 đồng;
- + Tiền mua thuốc ngoài: 1.000.000 đồng;
- + Tiền thu nhập bị mất: 45.000.000 đồng.

Sau khi người bị hại yêu cầu các khoản tiền nói trên, thì bị cáo Phan Văn H đã chấp nhận. Xét thấy, sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, vật chứng là 01 con dao mà bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, 01 chiếc dép không còn giá trị sử dụng, nên cần áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Do bị cáo Phan Văn H bị kết án và còn phải bồi thường cho người bị hại, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn H (còn gọi: H Chè) phạm “*Tội cướp tài sản*”.

[2] Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 133; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt Phan Văn H 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 22/11/2016.

[3] Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 2 Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 3 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với người bị hại theo thỏa thuận bị cáo Phan Văn H phải bồi thường cho ông Cơ A số tiền 68.138.000 đồng (Sáu mươi tám triệu, một trăm ba mươi tám ngàn đồng), khấu trừ 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) mà gia đình bị cáo đã bồi thường cho ông Cơ A. Bị cáo Phan Văn H phải tiếp tục bồi thường cho ông Cơ A số tiền 58.138.000 đồng (Năm mươi tám triệu, một trăm ba mươi tám ngàn đồng).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 để tính lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

[4] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dép, 01 con dao (như trong biên bản thu giữ).

[5] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.906.000 đồng (Hai triệu, chín trăm không sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

[7] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Tấn Đức